

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 của Ngành Y tế

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị định số 64/2007/N Đ-CP, ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Kế hoạch 8902/KH-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh Khánh Hoà về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hoà năm 2017.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG ỨNG DỤNG CNTT CỦA NGÀNH

2.1 Cơ sở hạ tầng kỹ thuật

- 100% cán bộ y tế Sở Y tế đều được trang bị máy tính cá nhân và đã nối mạng LAN. Sở Y tế kết nối mạng Internet thông qua mạng cáp quang của VNPT.
- 100% các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đã triển khai nối mạng LAN.
- 100% các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đều nối mạng Internet thông qua cáp quang/ADSL.
- 100% các trạm y tế đều được nối mạng Internet thông qua mạng cáp quang/ADSL.
- 100% các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều trang bị máy chủ chạy phần mềm quản lý bệnh viện.
- Riêng ở bệnh viện tỉnh, ĐKKV Ninh Hoà trong khuôn viên bệnh viện, một số toà nhà đã triển khai hệ thống mạng cáp quang.

2.2 Ứng dụng CNTT trong nội bộ các đơn vị trong ngành

a) Sở Y tế:

- Phần mềm quản lý văn bản đi đến: Sở Y tế tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm E-Office do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp và phần mềm V-Office do Bộ Y tế. Trong năm 2016, Sở Y tế đã tạo account cho các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra trong năm 2016, Sở Y tế còn triển khai một số phần mềm vào công tác của mình như: phần mềm quản lý thông báo kết luận của Bộ Y tế; Phần mềm kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp; Phần mềm quản lý nhân sự của Sở Thông tin và Truyền thông; Phần mềm quản lý tài sản MISA; phần mềm nhắc việc của UBND tỉnh Khánh Hoà; Hệ thống đường dây nóng của Bộ Y tế.

- Riêng phần mềm đấu thầu: Sở Y tế tiếp tục nâng cấp phần mềm để phục vụ tốt công tác đấu thầu năm 2016-2017 đúng quy định.

b) Các đơn vị trực thuộc Sở

- 100% các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đều đang sử dụng phần mềm kế toán và quản lý tài sản MISA. Triển khai tiếp nhận văn bản điện tử trên hệ thống Eoffice.

- Hiện 100% các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện trong đó: 03 bệnh viện sử dụng phần mềm do Bệnh viện tỉnh xây dựng; 02 bệnh viện sử dụng phần mềm do đơn vị tự xây dựng; 05 bệnh viện sử dụng phần mềm của VNPT; 03 bệnh viện sử dụng phần mềm của Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel; 01 đơn vị sử dụng phần mềm của dự án ADB.

- Quản lý văn bản đi đến: các đơn vị đều có phần mềm hoặc tối thiểu sử dụng Excel để quản lý.

- Ngoài ra các đơn vị còn sử dụng các phần mềm được chuyển giao từ các vụ/cục y tế áp dụng trong hoạt động quản lý chuyên môn.

2.3 Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Trong năm 2016, Sở Y tế tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm một cửa liên thông theo hướng hiện đại do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp, hiện có 30 thủ tục hành chính được triển khai ứng dụng trực tuyến mức độ 3.

2.4 Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

- Sở Y tế: 01 cử nhân CNTT.

- Các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách tin học trình độ Trung cấp trở lên, riêng bệnh viện tỉnh có 04 đại học CNTT, 01 trung cấp CNTT.

III. MỤC TIÊU NĂM 2017

3.1 Mục tiêu chung

Ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng cường tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động; tiếp tục nâng cấp và tăng cường số lượng dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao, đặc biệt là ở mức độ 3, đáp ứng nhu cầu thực tế, kịp thời phục vụ người dân và doanh nghiệp. Duy trì hoạt động ổn định các hệ thống thông tin sẵn có, kết hợp đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, đào tạo nhân sự,... tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh, giảm thời gian chờ đợi cũng như tăng hiệu quả khi ứng dụng các phần mềm.

3.2 Mục tiêu cụ thể

Trong năm 2017, tiếp tục đảm bảo trang bị máy tính trong CBCC các phòng/ban tỷ lệ 01 máy/CBCC; các xã/phường, thị trấn đảm bảo tối thiểu 01 máy tính & 01 máy in/trạm y tế. 100% máy được kết nối Internet và mạng LAN.

Đối với các dịch vụ công được cung cấp ở mức độ 3, ít nhất 10 doanh nghiệp có giao dịch hành chính với cơ quan Sở Y tế tham gia sử dụng các dịch vụ hành chính công trực tuyến.

Đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu thanh toán BHYT sang cơ quan BHXH theo tiêu chuẩn của Bộ y tế ban hành tại Công văn số 9324/BYT-BH ngày 30/11/2015 về đồng bộ dữ liệu trong toàn quốc, phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và thanh toán BHYT.

3.3 Ứng dụng CNTT

a) Ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực điều hành, quản lý cơ quan nhà nước:

- Tiếp tục triển khai tất cả các phần mềm do Sở Thông tin & Truyền thông và Bộ Y tế chuyển giao.

- 100% cán bộ, công chức ngành Y tế và bộ phận văn thư của các đơn vị trực thuộc được cấp hộp thư điện tử công vụ (*.khanhhoa.gov.vn). Tỷ lệ thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ đạt trên 95%;

-100% cán bộ cơ quan Sở Y tế sử dụng mail công vụ trong trao đổi công việc hàng ngày.

- Tiếp tục triển khai thông báo mời họp trên mạng thay thế thông báo giấy truyền thống.

b) Ứng dụng CNTT để phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai phần mềm một cửa liên thông theo hướng hiện đại giúp người dân, doanh nghiệp tìm kiếm, tra cứu thông tin và theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ dễ dàng và nhanh chóng.

- Tiếp tục triển khai tiếp nhận – trả kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với các thủ tục hành chính sau:

* Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở sản bán buôn thuốc, đại lý bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế

* Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán lẻ thuốc.

* Thủ tục bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc cho cơ sở bán buôn thuốc.

* Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

* Thủ tục cấp lại hoặc gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với giấy chứng nhận đã cấp với thời hạn 5 năm khi hết hạn được quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 89/2012/NĐ-CP ngày 24/10/2012.

* Thủ tục thẩm định bổ sung phạm vi kinh doanh và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc sản xuất từ dược liệu.

3.4 Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Nhằm tăng cường năng lực lãnh đạo về CNTT, mục tiêu khai thác, sử dụng hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ CNTT cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, cần xây dựng hoặc kết hợp với các cơ quan chuyên môn để xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo cụ thể, nội dung đào tạo phù hợp với từng đối tượng như:

- Đào tạo cơ bản về tin học cho 100% CBCC trạm y tế xã/phường/thị trấn.
- Tiếp tục đào tạo và tổ chức tập huấn nghiệp vụ chung sử dụng các chương trình ứng dụng, phần mềm ứng dụng cho các đơn vị trực thuộc.
- Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chuyên trách CNTT để có khả năng tiếp cận, chuyển giao công nghệ, quản trị hệ thống mạng, các cơ sở dữ liệu, các ứng dụng chuyên ngành của từng đơn vị, đáp ứng nhu cầu cơ bản về phát triển ứng dụng CNTT của ngành. Đào tạo chuyên sâu về CNTT cho một số chuyên viên chuyên ngành CNTT của các đơn vị để có đủ năng lực quản lý, điều hành toàn bộ hệ thống thông tin của ngành.
- Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về CNTT theo yêu cầu của Sở Thông tin & Truyền thông.

IV. GIẢI PHÁP

4.1 Giải pháp triển khai

- Tập trung triển khai xây dựng lại hệ thống mạng nội bộ (LAN), văn phòng điện tử và triển khai cung cấp thông tin cho cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.
- Giao Trung tâm Truyền thông & Giáo dục sức khoẻ chịu trách nhiệm lên kế hoạch thu thập và đăng thông tin định kỳ hằng tuần lên cổng thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://syt.khanhhoa.gov.vn>.
- Các bệnh viện ĐKKV, bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, bệnh viện huyện tiếp tục triển khai, nâng cấp phần cứng và phần mềm Y tế điều trị và thường xuyên có báo cáo tình hình triển khai về Sở.
- Việc triển khai các ứng dụng phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, coi ứng dụng CNTT là yếu tố then chốt phục vụ hiệu quả trong ngành.

4.2 Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 58-CT/TW của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và Chỉ thị số 35/CT-UBND ngày 8/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt Luật Công nghệ thông tin, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về CNTT.
- Tranh thủ nguồn chi cho dự án đầu tư phát triển, các nguồn tài trợ, ngân sách của tỉnh phân bổ và ưu tiên bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án phát triển và ứng dụng CNTT trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tập trung đầu tư cho một số dự án, trọng điểm có tính đột phá.
- Năm 2017, bố trí khoảng 2% đến 3% trong tổng chi ngân sách của Sở Y tế đầu tư cho sự nghiệp phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông và các doanh nghiệp có năng lực trong lĩnh vực CNTT để tư vấn, xây dựng và thực hiện các mục tiêu cụ thể đề ra.

- Thành lập đội ngũ quản lý nhằm nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước về CNTT đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc “Năng lực quản lý phải theo kịp sự phát triển”. Đảm bảo số lượng và trình độ CBCC để đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch và văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT giúp cơ quan và đơn vị trực thuộc để làm nền tảng trong công tác quản lý nhà nước, chấn chỉnh và đưa các hoạt động quản lý nhà nước về CNTT đi vào nề nếp.

- Xây dựng quy định về tiêu chuẩn, trình độ và kỹ năng sử dụng các thiết bị về CNTT để phục vụ trong công việc.

- Đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT: huy động mọi nguồn vốn cho phát triển và ứng dụng CNTT chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách từ Trung ương và địa phương. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất về máy tính và mạng máy tính cho các cơ quan, đơn vị trong ngành.

- Có chính sách thoả đáng, ưu tiên khuyến khích cho đội ngũ cán bộ có chuyên môn về CNTT ở bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh/bệnh viện huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về CNTT. Nâng cao nhận thức vai trò, vị trí CNTT trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho CBCC.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1 Văn phòng sở

- Tổ chức, theo dõi triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

- Tăng cường công tác khảo sát, phối hợp với công tác cải cách lập đoàn kiểm tra đột xuất và định kỳ tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

- Xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết năm 2017 và đề xuất động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mặt nội dung, quản lý, vận hành, duy trì đảm bảo hoạt động trang thông tin điện tử Sở Y tế.

5.2 Các Phòng thuộc Sở

a) Phòng Kế hoạch – Tài chính

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong công tác thống kê y tế tại các đơn vị trực thuộc. Cân đối cấp kinh phí thực hiện để đảm bảo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

b) Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý cán bộ tại đơn vị trực thuộc.

c) Phòng Nghiệp vụ Dược

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong quản lý dược tại khoa dược của các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện. Triển khai một số

thủ tục tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

d) Phòng Nghiệp vụ Y

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng phần mềm Y tế điều trị tại các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện. Triển khai một số thủ tục tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

5.3 Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT cụ thể, phù hợp, khả thi của đơn vị; triển khai thực hiện hiệu quả.

- Báo cáo gửi về Sở Y tế theo định kỳ 6 tháng (trước ngày 30/6/2017), cả năm (trước ngày 30/11/2017).

Yêu cầu các phòng thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TT & TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh